

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2026/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định xét, công nhận sáng kiến; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15;*

*Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP về việc ban hành Điều lệ sáng kiến;*

*Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV quy định các biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1280/TTr-SKHHCN ngày 12 tháng 02 năm 2026 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 834/BC-STP ngày 23 tháng 01 năm 2026.*

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định quy định xét, công nhận sáng kiến; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Điều 1. Nội dung ban hành**

Ban hành kèm theo Quyết định này quy định xét, công nhận sáng kiến; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Minh Thạnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY ĐỊNH XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN; XÉT, CÔNG NHẬN  
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG VÀ PHẠM VI  
ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ  
CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026  
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, điều kiện, trình tự tiếp nhận và thực hiện:

a) Xét, công nhận sáng kiến; Xét chấp thuận đề nghị công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến là tác giả sáng kiến thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến;

c) Xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Kết quả xét, công nhận theo khoản 1 Điều này làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Thành phố) theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố, bao gồm: sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế thuộc Thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố; các phường, xã, đặc khu thuộc tuyến trình thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thành phố.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Sáng kiến là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở, có khả năng mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực và được người đứng đầu cơ sở (Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị) công nhận.

2. Đề tài khoa học và công nghệ là nhiệm vụ khoa học và công nghệ có nội dung chủ yếu là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn, bao gồm đề tài nghiên cứu cơ bản, đề tài nghiên cứu ứng dụng, đề tài triển khai thực nghiệm hoặc kết hợp nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và triển khai thực nghiệm.

3. Đề án khoa học là nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm mục tiêu xác định cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật.

4. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ là hình thức tổ chức công việc để giải quyết các vấn đề về khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển khoa học, công nghệ bao gồm:

a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ do tổ chức, doanh nghiệp đề xuất theo định hướng ưu tiên hoặc yêu cầu cụ thể của Nhà nước để được xem xét tài trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí;

b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo đặt hàng của Nhà nước do Nhà nước cấp toàn bộ hoặc một phần kinh phí cho tổ chức, doanh nghiệp thực hiện;

c) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cơ sở do tổ chức khoa học và công nghệ công lập chủ động xây dựng.

5. Đơn vị cơ sở là cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét, công nhận sáng kiến, bao gồm cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập.

6. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi

đua cơ sở (Cấp cơ sở) là cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, nhiệm vụ khoa học và công nghệ (gọi chung là nhiệm vụ khoa học và công nghệ) trong cơ sở.

7. Cơ quan có thẩm quyền xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua Thành phố (Cấp thành phố) là cơ quan có thẩm quyền xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố và toàn quốc.

8. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sáng tạo của mình (người tham gia đóng góp ý kiến hoặc hỗ trợ áp dụng sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến), được ghi tên trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến. Đồng tác giả sáng kiến là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến.

9. Tác giả nhiệm vụ khoa học và công nghệ là chủ nhiệm và những người trực tiếp tham gia nghiên cứu nhiệm vụ khoa học và công nghệ, được ghi nhận trong Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc Báo cáo đánh giá cuối kỳ/nghiệm thu hoặc Giấy xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

#### **Điều 4. Nguyên tắc xét, công nhận sáng kiến; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP, Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN và do người đứng đầu đơn vị cơ sở có thẩm quyền xét, công nhận.

2. Việc đánh giá kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ và thực hiện theo Luật Khoa học, công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở do người đứng đầu Cấp cơ sở xem xét quyết định.

4. Việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố và toàn quốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định.

5. Thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày

sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

Thời hiệu đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố, toàn quốc không quá 03 năm kể từ thời điểm sáng kiến được công nhận tại cơ sở hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đánh giá kết quả đạt trở lên.

Đối với sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đạt giải thưởng, thời hiệu đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố, toàn quốc không quá 02 năm kể từ ngày được cấp có thẩm quyền công nhận, trao giải.

6. Trường hợp một sáng kiến có đồng tác giả thuộc nhiều cơ quan, đơn vị khác nhau, việc xét, công nhận sáng kiến do người đứng đầu đơn vị cơ sở nơi áp dụng sáng kiến. Nếu sáng kiến được áp dụng tại nhiều đơn vị thì việc xét, công nhận sáng kiến do người đứng đầu đơn vị cơ sở của tác giả có tỷ lệ đóng góp cao nhất hoặc nơi có nhiều tác giả nhất (trường hợp tỷ lệ đóng góp bằng nhau).

Việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi thành phố chỉ được thực hiện một lần đối với mỗi sáng kiến và không trùng lặp giữa các cơ quan, tổ chức. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thỏa thuận bằng văn bản để thống nhất cơ quan đầu mối đại diện gửi hồ sơ đề nghị xét, công nhận.

7. Một giải pháp không được đề nghị xét nhiều hình thức. Nếu giải pháp đã đề nghị xét, công nhận theo đối tượng “sáng kiến” thì không đề nghị xét, công nhận theo đối tượng “nhiệm vụ khoa học và công nghệ” và ngược lại.

8. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mang tính thường niên như báo cáo, khảo sát... được thực hiện hằng năm chỉ được đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng một lần.

9. Sáng kiến sao chép của tác giả khác, từ nguồn tài liệu đã được công bố trên các trang tin điện tử hoặc sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thì kết quả công nhận sẽ bị hủy bỏ.

## **Chương II** **XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

### **Điều 5. Điều kiện công nhận sáng kiến**

Sáng kiến được công nhận nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP như sau:

1. Có tính mới: Sáng kiến được xem là mới khi sáng kiến đó lần đầu tiên được tạo ra hoặc cải tiến trong Đơn vị cơ sở;
2. Đã áp dụng hoặc áp dụng thử tại Đơn vị cơ sở;
3. Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội, hiệu quả trong thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ);
4. Không thuộc đối tượng bị loại trừ quy định tại khoản 2 Điều 3 của Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

#### **Điều 6. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến gồm Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*theo mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*) và kèm theo tài liệu chứng minh sáng kiến đã áp dụng hoặc áp dụng thử (*Văn bản triển khai, văn bản phối hợp, sản phẩm/mô hình giảng dạy, báo cáo thể hiện hiệu quả áp dụng sáng kiến, hình ảnh...*).

#### **Điều 7. Xét, công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật của người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến**

1. Việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét, công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

2. Cách xác định sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật như sau:

a) "*Tác giả/đồng tác giả sáng kiến*" thuộc trường hợp xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến: là người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến thuộc Nhà nước đã trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sáng tạo của mình, được ghi tên là tác giả/đồng tác giả trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và sáng kiến đó do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật.

b) "*Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật*" là việc cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, thời gian làm việc và các điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết khác để giao nhiệm vụ, tạo điều kiện cho cá nhân, tập thể

ngiên cứu, hoàn thiện và áp dụng hoặc áp dụng thử giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sáng kiến được chấp thuận nếu đáp ứng đủ điều kiện công nhận theo Điều 5 của Quy định này.

4. Hồ sơ đề nghị xét chấp thuận sáng kiến bao gồm các tài liệu sau:

a) Văn bản của cơ sở công nhận sáng kiến đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến ghi rõ năm đề nghị;

b) Biên bản đánh giá, nhận xét của Hội đồng sáng kiến cơ sở về từng điều kiện công nhận sáng kiến theo Điều 5 của Quy định này.

c) Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*theo Mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*) và kèm theo tài liệu chứng minh sáng kiến đã áp dụng hoặc áp dụng thử.

### **Điều 8. Tiếp nhận, đánh giá và công nhận sáng kiến**

1. Đơn vị cơ sở quy định Bộ phận thường trực, nơi tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến của công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị quản lý. Bộ phận thường trực sáng kiến có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến và rà soát, thẩm định, phân loại hồ sơ và đề xuất danh sách sáng kiến đủ điều kiện công nhận và danh sách sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc (nếu có).

2. Hội đồng sáng kiến Đơn vị cơ sở (nếu có) đánh giá sáng kiến, bao gồm sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả và đánh giá tính khả thi, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc.

Biên bản họp xét sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả phải ghi nhận đầy đủ ý kiến đánh giá cụ thể về điều kiện công nhận sáng kiến và sự hợp lệ của các chứng cứ kèm theo hồ sơ.

3. Người đứng đầu Đơn vị cơ sở dựa trên kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến (nếu có) hoặc tham mưu của Bộ phận thường trực, quyết định công nhận và ban hành Quyết định công nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến.

4. Đối với sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả, nếu được Hội đồng đánh giá đáp ứng đủ điều kiện công nhận theo Điều 5 của Quy định này thì Đơn vị cơ sở

lập hồ sơ đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến gửi đến cơ quan quản lý cấp trên (gửi Cấp cơ sở nếu Đơn vị cơ sở thuộc sự quản lý của Cấp cơ sở hoặc gửi Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố) nếu Đơn vị cơ sở thuộc sự quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố). Hồ sơ gồm đầy đủ các tài liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Quy định này.

Sau khi nhận được văn bản chấp thuận từ cơ quan quản lý cấp trên (Cấp cơ sở hoặc Ủy ban nhân dân Thành phố), Bộ phận thường trực sáng kiến tham mưu hồ sơ trình người đứng đầu Đơn vị cơ sở ban hành Quyết định công nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến.

5. Bộ phận thường trực gửi hồ sơ đến Cấp cơ sở đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi cơ sở (nếu có).

6. Kết quả xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến và xét công nhận sáng kiến được Cấp cơ sở, Cấp thành phố gửi đến đơn vị cơ sở để thông tin đến bộ phận thường trực đơn vị cơ sở thông tin kết quả đến tác giả để biết.

7. Các nội dung khác liên quan về xét, công nhận sáng kiến không quy định trong Quy định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

### **Chương III**

## **XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN**

### **Mục 1**

## **XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN TẠI CẤP CƠ SỞ**

**Điều 9. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở**

Sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở nếu đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã được công nhận sáng kiến tại Đơn vị cơ sở;
2. Đã áp dụng mang lại hiệu quả tại Đơn vị cơ sở;
3. Đã được đơn vị khác tại cơ sở áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng; hoặc đạt giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi cấp phường, xã, đặc khu, Thành phố Hồ Chí Minh, toàn quốc...; hoặc có sự ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động hoặc đối tượng quản lý của Cấp cơ sở; hoặc có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở.

**Điều 10. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, bao gồm các tài liệu sau:

1. Văn bản của Đơn vị cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở;
2. Danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở (hoặc trong thành phố, toàn quốc) *(theo mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này)*;
3. Quyết định công nhận sáng kiến;
4. Toàn bộ Đơn yêu cầu công sáng kiến, tài liệu minh chứng đã nộp theo quy định tại Điều 6 của Quy định này.

**Điều 11. Tiếp nhận hồ sơ, đánh giá và công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến tại Cấp cơ sở**

1. Cấp cơ sở quy định Bộ phận thường trực, nơi tiếp nhận hồ sơ của Đơn vị cơ sở trực thuộc và có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến có tác giả sáng kiến là người đứng đầu Đơn vị cơ sở; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở và đề xuất hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi thành phố hoặc toàn quốc.

2. Bộ phận Thường trực sáng kiến của Cấp cơ sở rà soát, thẩm định, phân loại hồ sơ hoặc rà soát tính hợp lệ của hồ sơ và chuyển Tổ Thư ký Hội đồng thẩm định, phân loại hồ sơ (nếu có); Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của Hội đồng sáng kiến Cơ sở.

3. Hội đồng sáng kiến Cơ sở có nhiệm vụ xét chấp thuận sáng kiến do đơn vị cơ sở đề xuất, đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở; đánh giá tính khả thi của sáng kiến đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố, toàn quốc (nếu có).

4. Người đứng đầu Cấp cơ sở căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến và ý kiến tham mưu của Bộ phận thường trực, quyết định chấp thuận/từ chối chấp thuận việc công nhận sáng kiến cho tác giả là người đứng đầu Đơn vị cơ sở và ban hành văn bản chấp thuận/văn bản từ chối, quyết định công nhận và ban hành Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở.

5. Bộ phận thường trực gửi kết quả xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến, kết quả đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến đến Đơn vị cơ sở để biết, thông tin đến tác giả (đồng tác giả). Đối với các hồ sơ thẩm định cần bổ sung thông tin, chứng cứ, Bộ phận thường trực gửi văn bản đến Đơn vị cơ sở yêu cầu bổ sung; hoàn thiện, tổng hợp và gửi hồ sơ đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc (nếu có) đến Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố.

## **Mục 2**

### **XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN TẠI CẤP THÀNH PHỐ**

#### **Điều 12. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố**

Sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố nếu đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở;
2. Đã áp dụng mang lại hiệu quả tại Cấp cơ sở;
3. Đã được đơn vị khác ngoài cơ sở áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng; hoặc đạt giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi do Thành phố hoặc tổ chức chính trị xã hội, hội đặc thù, cơ quan đoàn thể Thành phố, trung ương tổ chức...; hoặc có sự ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động hoặc đối tượng quản lý của

Thành phố; hoặc có khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố.

**Điều 13. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi toàn quốc**

Sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn quốc nếu đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố;
2. Đã áp dụng rộng rãi mang lại hiệu quả cho Thành phố;
3. Đã được đơn vị khác của một tỉnh, thành phố khác trực thuộc trung ương áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng và được Sở Khoa học và Công nghệ địa phương xác nhận sáng kiến được áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng trên địa bàn tỉnh, thành phố đó hoặc được cơ quan chuyên môn ngành dọc cấp trên ghi nhận, giới thiệu đến các tỉnh, thành phố khác tham khảo, áp dụng.

**Điều 14. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, bao gồm các tài liệu sau:

1. Văn bản của Cấp cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố;
2. Danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng phạm vi trong thành phố (*theo mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*);
3. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở (đối với Cấp cơ sở có đơn vị trực thuộc) hoặc Quyết định công nhận sáng kiến (đối với Cấp cơ sở không có đơn vị trực thuộc);
4. Toàn bộ Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến theo quy định tại Điều 6 và kèm tài liệu minh chứng theo quy định tại Điều 12 của Quy định này (*văn bản triển khai, báo cáo thể hiện hiệu quả sáng kiến, văn bản phối hợp, hợp đồng chuyển giao sáng kiến, sản phẩm/mô hình giảng dạy, văn bản xác nhận của tổ chức khác trong thành phố áp dụng sáng kiến, hình ảnh minh họa, sản phẩm/mô hình giảng dạy...*).

**Điều 15. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân**

**rộng của sáng kiến trong phạm vi toàn quốc**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi toàn quốc, gồm đầy đủ các tài liệu sau:

1. Đơn yêu cầu công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến (*theo mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*); kèm theo tài liệu minh chứng sáng kiến đã áp dụng rộng rãi trong phạm vi thành phố và đã được nhân rộng trong phạm vi toàn quốc theo quy định tại Điều 13 của Quy định này (*văn bản triển khai, báo cáo thể hiện hiệu quả sáng kiến, văn bản phối hợp, hợp đồng chuyển giao sáng kiến, sản phẩm/mô hình giảng dạy, văn bản của tỉnh, thành khác xác nhận sáng kiến đã được áp dụng tại địa phương, hình ảnh minh họa, văn bản của cơ quan chuyên môn cấp trên giới thiệu sáng kiến đến các tỉnh, thành phố khác tham khảo, áp dụng ...*);

2. Văn bản của Cấp cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi toàn quốc;

3. Danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn quốc (*theo mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*);

4. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố.

**Điều 16. Tiếp nhận hồ sơ, xét và công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến tại Cấp thành phố**

1. Việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc thực hiện như sau:

a) Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố (viết tắt là Cơ quan thường trực Hội đồng) là Sở Khoa học và Công nghệ (Phòng Quản lý Sở hữu trí tuệ và Đổi mới sáng tạo); Địa chỉ: 273 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh; Email: [shttdmst.skhn@tphcm.gov.vn](mailto:shttdmst.skhn@tphcm.gov.vn).

b) Cơ quan, tổ chức gửi hồ sơ trên hệ thống quản lý văn bản Thành phố theo quy định hiện hành (đối với cơ quan, đơn vị bắt buộc sử dụng hệ thống quản lý tài liệu điện tử Thành phố) hoặc phần mềm quản lý sáng kiến Thành phố (nếu có), bao gồm file word Danh sách đề nghị xét hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến; đồng thời gửi hồ sơ giấy qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cơ quan thường

trực Hội đồng trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành công văn. Sau thời gian này, nếu không nộp đủ tài liệu coi như cơ quan, tổ chức đó không có nhu cầu đề nghị xét, công nhận.

c) Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố có trách nhiệm tiếp nhận, rà soát tính hợp lệ và chuyển Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng sáng kiến Thành phố hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc.

d) Cơ quan thường trực Hội đồng từ chối tiếp nhận thụ lý hồ sơ bằng văn bản đối với các trường hợp chưa nhận đủ tài liệu theo văn bản đề nghị hoặc đã yêu cầu bổ sung tài liệu nhưng hồ sơ chưa hợp lệ hoặc hồ sơ không đáp ứng các nguyên tắc xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến theo quy định tại Điều 4 của Quy định này.

đ) Cơ quan thường trực Hội đồng chuyển Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng rà soát, thẩm định, phân loại hồ sơ trước khi trình Hội đồng đánh giá theo quy định.

2. Việc đánh giá hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc thực hiện như sau:

a) Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng sáng kiến Thành phố thẩm định, phân loại hồ sơ và có thể mời cơ quan chủ quản, tác giả, đồng tác giả trực tiếp báo cáo sáng kiến hoặc khảo sát nơi áp dụng, nhân rộng sáng kiến nếu cần thiết.

b) Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố căn cứ kết quả thẩm định, phân loại hồ sơ của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng, tổng hợp, báo cáo kết quả và tổ chức lấy ý kiến Hội đồng sáng kiến Thành phố đối với hồ sơ đáp ứng điều kiện công nhận. Đối với các hồ sơ thẩm định không đáp ứng điều kiện công nhận hoặc cần bổ sung thông tin, chứng cứ, Cơ quan thường trực gửi văn bản đến Cấp cơ sở thông tin kết quả hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ.

c) Hội đồng sáng kiến Thành phố có nhiệm vụ xét chấp thuận sáng kiến, đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc.

3. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc do người đứng đầu Cấp thành phố công nhận và thực hiện như sau:

a) Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố trình người đứng đầu

Cấp thành phố toàn bộ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến Thành phố. Trên cơ sở kết quả trình, người đứng đầu Cấp thành phố: quyết định chấp thuận và ban hành văn bản chấp thuận hoặc văn bản từ chối chấp thuận, quyết định công nhận và ban hành Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc.

b) Kết quả xét chấp thuận sáng kiến và kết quả công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố, toàn quốc sẽ được gửi đến các đơn vị có tên trong Quyết định và được công bố, đăng tải trên trang tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Chương IV**

### **XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

#### **Mục 1**

### **XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TẠI CẤP CƠ SỞ**

**Điều 17. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở**

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong cơ sở nếu đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã được cơ quan có thẩm quyền đánh giá kết quả từ mức đạt trở lên;
2. Đã áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;
3. Có ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động, đối tượng quản lý của Cấp cơ sở.

**Điều 18. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở bao gồm các tài liệu sau:

1. Đơn yêu cầu xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở (theo mẫu số 3 tại Phụ lục ban hành

kèm theo Quy định này) và kèm theo tài liệu chứng minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ sở (*văn bản triển khai, văn bản phối hợp, báo cáo thể hiện hiệu quả áp dụng, hợp đồng chuyển giao, hình ảnh minh họa, sản phẩm/mô hình...*);

2. Báo cáo tóm tắt nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

3. Tài liệu thể hiện kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ đánh giá từ mức đạt trở lên (*Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Giấy xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu đánh giá kết quả nhiệm vụ cuối kỳ ...*).

### **Điều 19. Tiếp nhận, xét và công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở**

1. Việc tiếp nhận hồ sơ, xét và công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở thực hiện theo Điều 11 của Quy định này.

2. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến cơ sở và ý kiến tham mưu của Bộ phận thường trực, người đứng đầu Cấp cơ sở quyết định công nhận và ban hành Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở.

## **Mục 2**

### **XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG THÀNH PHỐ**

#### **Điều 20. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố**

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong thành phố nếu đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong cơ sở;

2. Đã áp dụng rộng rãi mang lại hiệu quả cho Thành phố;

3. Đã được các đơn vị khác trong thành phố áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng; hoặc đạt giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi do Thành phố hoặc tổ chức chính trị xã hội, hội đặc thù Thành phố, trung ương tổ chức; hoặc có ảnh hưởng, tác động đến

công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động, đối tượng quản lý của Thành phố.

**Điều 21. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố bao gồm các tài liệu sau:

1. Văn bản của Cấp cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố; trong đó có nêu ý kiến đánh giá của cấp cơ sở về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố;

2. Danh sách nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong thành phố (*theo Mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*);

3. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở;

4. Toàn bộ tài liệu theo Điều 18 của Quy định này và kèm theo tài liệu chứng minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong thành phố.

**Điều 22. Tiếp nhận, xét và công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi thành phố**

1. Việc tiếp nhận hồ sơ, đánh giá và công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi thành phố được thực hiện theo Điều 16 của Quy định này.

2. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến Thành phố và ý kiến tham mưu của Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố, người đứng đầu Cấp thành phố quyết định và ban hành Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố.

**Mục 3**

**XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG TOÀN QUỐC**

**Điều 23. Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng**

**của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc**

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc nếu đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã được công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong thành phố;

2. Đã được đơn vị khác của một tỉnh, thành phố khác trực thuộc trung ương áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng có hiệu quả và được Sở Khoa học và Công nghệ địa phương xác nhận nhiệm vụ khoa học và công nghệ được áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng trên địa bàn tỉnh, thành phố đó.

**Điều 24. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc**

Thành phần hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc bao gồm các tài liệu sau:

1. Văn bản của Cấp cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc; trong đó có nêu ý kiến đánh giá về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc;

2. Danh sách nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc (*theo mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này*);

3. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố;

4. Toàn bộ tài liệu theo Điều 18 của Quy định này và kèm theo tài liệu chứng minh nhiệm vụ đã được áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc (*văn bản triển khai, văn bản phối hợp, báo cáo thể hiện hiệu quả áp dụng, hợp đồng chuyển giao, hình ảnh minh họa, sản phẩm/mô hình giảng dạy, văn bản xác nhận của tỉnh, thành khác về việc nhiệm vụ khoa học và công nghệ được áp dụng tại địa phương, hình ảnh minh họa...*).

**Điều 25. Tiếp nhận, xét và công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc**

1. Việc tiếp nhận, xét và công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc thực hiện theo Điều 16 của Quy

định này.

2. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến Thành phố và ý kiến tham mưu của Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố, người đứng đầu Cấp thành phố quyết định và ban hành Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong toàn quốc.

#### **Mục 4**

### **TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TẠI CÁC CẤP**

#### **Điều 26. Nguyên tắc thành lập Hội đồng sáng kiến**

1. Người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến có thể thành lập Hội đồng sáng kiến để đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến, làm căn cứ quyết định việc công nhận sáng kiến.

Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì sáng kiến đó phải được đánh giá thông qua Hội đồng sáng kiến, trong đó, người đứng đầu không được tham dự họp với tư cách là thành viên Hội đồng.

2. Việc đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở, thành phố và toàn quốc được thực hiện thông qua Hội đồng sáng kiến các cấp và do người đứng đầu Cấp cơ sở, Cấp thành phố thành lập.

3. Hội đồng sáng kiến gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên, thư ký, những người có chuyên môn, kiến thức về lĩnh vực liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện đoàn thể nơi tác giả công tác (nếu có) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

#### **Điều 27. Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến**

1. Hội đồng sáng kiến Đơn vị cơ sở (nếu có) do người đứng đầu Đơn vị cơ sở thành lập có nhiệm vụ sau:

a) Đánh giá sáng kiến, bao gồm sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả sáng kiến;

b) Đánh giá tính khả thi về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc (nếu tác giả có nhu cầu đề xuất).

2. Hội đồng sáng kiến Cơ sở do người đứng đầu Cấp cơ sở thành lập có nhiệm vụ sau:

a) Đánh giá sáng kiến có tác giả là cán bộ, công chức, người lao động thuộc khối Văn phòng, phòng chuyên môn thuộc Cấp cơ sở;

b) Đánh giá sáng kiến theo đề nghị xét, chấp thuận việc công nhận sáng kiến có tác giả là người đứng đầu Đơn vị cơ sở xét công nhận sáng kiến thuộc sự quản lý của Cấp cơ sở; Đánh giá sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật mà người đứng đầu Cấp cơ sở là tác giả sáng kiến;

c) Đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở theo đề nghị của Đơn vị cơ sở thuộc sự quản lý của Cấp cơ sở;

d) Đánh giá tính khả thi về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố, toàn quốc (nếu tác giả có nhu cầu đề xuất);

3. Hội đồng sáng kiến Thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập có nhiệm vụ sau:

a) Đánh giá sáng kiến theo đề nghị xét, chấp thuận việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến là tác giả sáng kiến thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố;

b) Đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố và toàn quốc.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 28. Thời điểm tiếp nhận hồ sơ tại Cấp thành phố**

1. Thời điểm tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến của người đứng đầu được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố gồm 03 đợt trong

năm như sau:

- Đợt 1: từ ngày 01/4 đến hết ngày 30/4 hằng năm.
- Đợt 2: từ ngày 01/7 đến hết ngày 31/7 hằng năm.
- Đợt 3: từ ngày 01/10 đến hết ngày 31/10 hằng năm.

2. Thời điểm tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố, toàn quốc liên tục suốt trong năm.

3. Căn cứ thời điểm tiếp nhận hồ sơ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và đặc thù lĩnh vực quản lý, các cơ quan, đơn vị tự quy định thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến và hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ sở.

### **Điều 29. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Hồ sơ yêu cầu xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến, xét công nhận sáng kiến, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nộp trước thời điểm Quy định này có hiệu lực nhưng chưa được giải quyết xong thì tiếp tục được xem xét, giải quyết theo quy định của Quy định này.

2. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

### **Điều 30. Triển khai thực hiện**

1. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Hội đồng sáng kiến Thành phố để triển khai hoạt động xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến và xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Quy định này; Thành lập Tổ Thư ký để giúp việc Hội đồng.

2. Hội đồng sáng kiến Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện hoạt động xét, công nhận sáng kiến; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ

khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố tại Quy định này.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ phổ biến Quy định này đến các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế thuộc Thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố; các phường, xã, đặc khu thuộc Thành phố để triển khai đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý thực hiện.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, ban hành quy định phù hợp, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung tại Quy định này; chịu trách nhiệm kết quả công nhận và xác nhận tính pháp lý của các nội dung, thông tin liên quan khi đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Quy định này./.

Mẫu số 1

**BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN**

(Ban hành theo Quyết định số ...../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026  
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN****NĂM .....**

Kính gửi\*: .....

**I. THÔNG TIN VỀ SÁNG KIẾN VÀ TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến đề nghị công nhận: .....

2. Lĩnh vực sáng kiến: .....

3. Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật

 Có (ghi cụ thể nguồn kinh phí) Không

4. Thời gian áp dụng/áp dụng thử sáng kiến:

.....

5. Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến gồm:

Stt	Họ tên, Chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác <sup>†</sup>	Năm sinh	Tỉ lệ đóng góp	Nội dung đóng góp cụ thể
01	Ông Nguyễn Văn A			
02				

Thông tin liên lạc của tác giả sáng kiến (hoặc đại diện nhóm tác giả sáng kiến):

- Điện thoại liên hệ: .....

\* Tên đơn vị có thẩm quyền công nhận sáng kiến.

† Ghi đầy đủ thông tin về giới tính, họ tên, chức vụ, phòng ban, đơn vị công tác của tác giả (đồng tác giả) sáng kiến.

- Email: .....

6. Những người tham gia áp dụng/áp dụng thử sáng kiến lần đầu (nếu có):

STT	Họ tên, Chức vụ Phòng ban, Đơn vị công tác	Nội dung công việc hỗ trợ
01	Bà Nguyễn Thị B	
02	...	

7. Tài liệu (chứng cứ) kèm theo:

Liệt kê tài liệu minh chứng về: Giải pháp đã được áp dụng/áp dụng thử; Hiệu quả của việc áp dụng (*Ghi rõ số công văn, hợp đồng, văn bản triển khai/phối hợp, báo cáo...*)

*\*Không liệt kê các văn bản là cơ sở pháp lý thực hiện sáng kiến.*

- Văn bản triển khai, phối hợp:.....
- Hợp đồng chuyển giao:.....
- Hình ảnh: .....
- Báo cáo: .....
- Văn bản xác nhận: .....
- Các tài liệu khác: .....

## II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Thực trạng trước khi thực hiện sáng kiến:

- Là giải pháp mới hoàn toàn hay được nghiên cứu, cải tiến từ giải pháp đã có trước.

- Khó khăn, vướng mắc trước khi thực hiện sáng kiến.

2. Nội dung thực hiện sáng kiến:

- Mục tiêu của giải pháp;

- Cách thức thực hiện để giải quyết từng khó khăn, vướng mắc đã nêu trong phần thực trạng.

3. Tính mới của sáng kiến:

*Trình bày cụ thể từng điểm mới, sáng tạo của giải pháp.*

4. Hiệu quả và kết quả thực hiện sáng kiến:

- Nêu rõ giải pháp đã được áp dụng chính thức hay áp dụng thử; Áp dụng tại đâu; Quy mô áp dụng, hiệu quả hoặc khả năng mang lại hiệu quả của sáng kiến...

- Sản phẩm của giải pháp

### III. NHU CẦU ĐỀ XUẤT XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN<sup>‡</sup>

- Phạm vi cơ sở  
 Phạm vi thành phố  
 Phạm vi toàn quốc

Thuyết minh về hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở/thành phố/toàn quốc của sáng kiến đề xuất:

**1. Về hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở/thành phố/toàn quốc:**

- *Sáng kiến đã được áp dụng tại đâu, quy mô áp dụng.*
- *Hiệu quả áp dụng.*

**2. Về khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở/Thành phố/toàn quốc:**

- *Sáng kiến đã được áp dụng hoặc chuyển giao áp dụng cho những cơ quan, tổ chức nào.*

- *Sản phẩm của sáng kiến đã đạt giải thưởng gì trong các hội thi, cuộc thi cấp phường, xã, đặc khu, Thành phố Hồ Chí Minh, Trung ương tổ chức...*

- *Sáng kiến có tác động mới đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động, đối tượng quản lý như thế nào...*

- *Sáng kiến có khả năng nhân rộng cho cơ quan, tổ chức nào, phục vụ cho đối tượng nào, dự kiến hiệu quả là gì...*

### IV. CAM ĐOAN CỦA TÁC GIẢ (ĐỒNG TÁC GIẢ):

Tác giả (đồng tác giả) cam đoan như sau:

- Sáng kiến không sao chép, không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;
- Tất cả thông tin trên là trung thực, chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Tác giả sáng kiến ký và ghi rõ họ tên**  
(*Sáng kiến có đồng tác giả thì toàn bộ nhóm tác giả phải ký tên*)

<sup>‡</sup> Mục này chỉ dành cho tác giả (nhóm tác giả) có nhu cầu đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố hoặc toàn quốc.

**Lưu ý:**

- Nếu giải pháp chưa được công nhận tại Đơn vị cơ sở nhưng muốn đề nghị xét, công nhận trong phạm vi cơ sở, thành phố hoặc toàn quốc thì phải mô tả đầy đủ thông tin và kèm chứng cứ theo quy định.

Mẫu số 2

**BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN**

(Ban hành theo Quyết định số ...../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026  
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**Tên Cơ quan**

Số: ...../

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG TRONG PHẠM VI CƠ SỞ/THÀNH PHỐ/TOÀN QUỐC NĂM .....**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố Hồ Chí Minh)

**I. BÁO CÁO SỐ LƯỢNG SÁNG KIẾN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TẠI ĐƠN VỊ CƠ SỞ/CẤP CƠ SỞ NĂM.....**

- Số lượng tiếp nhận;

- Số lượng sáng kiến được công nhận và số Quyết định công nhận.

**II. ĐỀ XUẤT XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN TRONG PHẠM VI CƠ SỞ/THÀNH PHỐ/TOÀN QUỐC NĂM.....**

Stt	Tên sáng kiến	Tác giả (nhóm tác giả)/ Chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác <sup>§</sup>	Tóm tắt sáng kiến	Số Quyết định công nhận <sup>**</sup>	Ý kiến của Đơn vị cơ sở/Cấp cơ sở <sup>††</sup>	
					Về hiệu quả áp dụng	Về khả năng nhân rộng
01		1. Ông Nguyễn Văn A,	-Thực trạng			

<sup>§</sup> Ghi giới tính của tác giả và trình bày thể thức theo ví dụ.

<sup>\*\*</sup> Ghi cụ thể số và ngày ban hành Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố (Trường hợp Danh sách có nhiều sáng kiến được công nhận thì ghi chú thêm số thứ tự trong danh sách).

<sup>††</sup> Đơn vị cơ sở/Cấp cơ sở có ý kiến đánh giá cụ thể về hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của từng sáng kiến muốn đề xuất xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở, Thành phố, toàn quốc theo Hướng dẫn.

Stt	Tên sáng kiến	Tác giả (nhóm tác giả)/ Chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác <sup>§</sup>	Tóm tắt sáng kiến	Số Quyết định công nhận <sup>**</sup>	Ý kiến của Đơn vị cơ sở/Cấp cơ sở <sup>††</sup>	
					Về hiệu quả áp dụng	Về khả năng nhân rộng
		Hiệu trưởng Trường Mầm non B; 2. Bà Nguyễn Thị B, Giáo viên Trường Mầm non B.	- Nội dung - Tính mới - Hiệu quả áp dụng - Khả năng nhân rộng			
02						

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 3

**BIỂU MẪU VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành theo Quyết định số ...../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026  
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày    tháng    năm

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI**  
**ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**NĂM .....**

Kính                    Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan thường trực Hội  
gửi:                    đồng sáng kiến Thành phố Hồ Chí Minh)

**I. THÔNG TIN VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ TÁC GIẢ**

1. Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề nghị công nhận: .....

2. Lĩnh vực nhiệm vụ khoa học và công nghệ:  
.....

3. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

Từ ngân sách nhà nước

Từ nguồn khác (cụ thể là: .....) )

4. Tác giả (đồng tác giả) nhiệm vụ khoa học và công nghệ gồm:

STT	Họ tên, Chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác <sup>**</sup>	Năm sinh
01	Ông Nguyễn Văn A	
02	...	

Thông tin liên lạc của đại diện nhóm tác giả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Điện thoại liên hệ: .....

<sup>\*\*</sup> Ghi đầy đủ thông tin về giới tính, họ tên, chức vụ, phòng ban, đơn vị công tác của tác giả

- Email: .....

**5. Tài liệu (chứng cứ) kèm theo nhiệm vụ khoa học và công nghệ:**

*Liệt kê các tài liệu minh chứng nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trên thực tiễn, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ sở/thành phố/toàn quốc (ghi cụ thể số quyết định/văn bản/hợp đồng)*

Báo cáo tóm tắt nhiệm vụ khoa học và công nghệ: .....

Giấy xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN: .....

Văn bản triển khai, phối hợp: .....

Hợp đồng chuyển giao:

.....  
 Văn bản xác nhận: .....

Hình ảnh: .....

Tài liệu khác: .....

**II. MÔ TẢ TÓM TẮT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Mục tiêu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

2. Nội dung thực hiện (nêu tóm tắt):

3. Tính mới:

4. Sản phẩm của nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

**III. MÔ TẢ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Về hiệu quả áp dụng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở/thành phố/toàn quốc:

- *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được áp dụng chính thức từ ngày nào; Áp dụng tại đâu; Quy mô áp dụng...*

- *Hiệu quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau khi áp dụng trên thực tiễn.*

2. Về phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại cơ sở/thành phố/toàn quốc:

- *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được chuyển giao áp dụng cho những cơ quan, tổ chức nào;*

- *Sự ảnh hưởng, tác động của nhiệm vụ khoa học và công nghệ đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động hoặc đối tượng quản lý của cơ sở, thành phố, các tỉnh thành khác;*

- *Sản phẩm của nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã đạt giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi nào do Thành phố Hồ Chí Minh, Trung ương tổ chức...).*

.....

**IV. CAM ĐOAN CỦA TÁC GIẢ (ĐỒNG TÁC GIẢ):**

Tác giả (đồng tác giả) cam đoan như sau:

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sao chép, không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;
- Tất cả thông tin trên là trung thực, chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Tác giả ký và ghi rõ họ tên**

*(Nhiệm vụ khoa học và công nghệ có đồng tác giả thì toàn bộ nhóm tác giả phải ký tên)*

Mẫu số 4

**BIỂU MẪU VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành theo Quyết định số ...../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026  
của Ủy ban nhân dân Thành phố).

Tên Cơ quan

Số: ...../

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG  
VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
NĂM .....**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan thường trực  
Hội đồng sáng kiến Thành phố Hồ Chí Minh)

**I. BÁO CÁO SỐ LƯỢNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐƯỢC  
CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG TẠI CƠ  
SỞ/THÀNH PHỐ NĂM.....**

- Số lượng tiếp nhận;

- Số lượng nhiệm vụ khoa học và công nghệ được công nhận tại cơ sở/thành phố và số Quyết định công nhận.

**II. ĐỀ XUẤT XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH  
HƯỞNG CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG THÀNH  
PHỐ/TOÀN QUỐC NĂM.....**

T T	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Tác giả (nhóm tác giả), chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác <sup>§§</sup>	Tóm tắt nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Ý kiến của Cấp cơ sở <sup>***</sup>	
				Về hiệu quả áp dụng	Về phạm vi ảnh hưởng

<sup>§§</sup> Ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác và giới tính của tác giả và trình bày thể thức theo ví dụ.

<sup>\*\*\*</sup> Cấp cơ sở xác nhận thông tin và có ý kiến cụ thể về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thành phố/toàn quốc theo Hướng dẫn.

T T	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Tác giả (nhóm tác giả), chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác <sup>§§</sup>	Tóm tắt nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Ý kiến của Cấp cơ sở <sup>***</sup>	
				Về hiệu quả áp dụng	Về phạm vi ảnh hưởng
01		1. Ông Nguyễn Văn A, Giám đốc Bệnh viện C; 2. Bà Nguyễn Thị B, Trưởng Khoa sơ sinh, Bệnh viện C.	- Thực trạng - Nội dung - Tính mới - Hiệu quả áp dụng - Phạm vi ảnh hưởng		
02					

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
(Ký tên và đóng dấu)